

Phụ lục 1
BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT DỊCH TUẦN 37 NĂM 2026
(Từ ngày 09/9/2026 đến ngày 15/9/2026)

TT	Khu vực	(*)	Sốt xuất huyết		T - C - M		Sốt rét		COVID-19		Sốt phát ban		Đại	
			M	C	M	C	M	C	M	C	M	C	M	C
1	Chư Păh	<i>a</i>	14	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	444	-	36	-	-	-	-	-	-	-	1	1
2	Chư Prông	<i>a</i>	24	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	774	-	21	-	-	-	-	-	1	-	1	1
3	Chư Puh	<i>a</i>	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	55	-	38	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Chư Sê	<i>a</i>	24	-	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	316	-	108	-	-	-	-	-	1	-	-	-
5	Đăk Đoa	<i>a</i>	32	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	385	-	66	-	-	-	-	-	-	-	1	1
6	Đăk Pơ	<i>a</i>	6	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	41	-	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Đức Cơ	<i>a</i>	21	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	397	-	7	-	-	-	-	-	2	-	-	-
8	Ia Grai	<i>a</i>	13	-	4	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	261	-	45	-	-	-	-	-	-	-	-	-
9	Ia Pa	<i>a</i>	3	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	52	-	13	-	-	-	-	-	2	-	-	-
10	Kbang	<i>a</i>	6	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	18	-	19	-	-	-	-	-	2	-	-	-
11	Kông Chro	<i>a</i>	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	10	-	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-
12	Krông Pa	<i>a</i>	41	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	459	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-
13	Mang Yang	<i>a</i>	5	-	11	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	73	-	27	-	-	-	-	-	-	-	-	-
14	Phú Thiện	<i>a</i>	10	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	271	-	16	-	-	-	-	-	-	-	-	-
15	Pleiku	<i>a</i>	59	-	4	-	-	-	-	-	-	-	1	1
		<i>b</i>	1.318	1	205	-	-	-	-	-	7	-	1	1
16	An Khê	<i>a</i>	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	72	-	46	-	-	-	-	-	-	-	-	-
17	Ayun Pa	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	27	-	5	-	-	-	-	-	1	-	-	-
18	Quy Nhơn	<i>a</i>	6	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	178	-	155	-	-	-	-	-	-	-	-	-
19	Tuy Phước	<i>a</i>	7	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	129	-	99	-	-	-	-	-	1	-	-	-
20	An Nhơn	<i>a</i>	7	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	97	-	75	-	1	-	-	-	-	-	-	-

TT	Khu vực	(*)	Sốt xuất huyết		T - C - M		Sốt rét		COVID-19		Sốt phát ban		Đại	
			M	C	M	C	M	C	M	C	M	C	M	C
21	Phù Cát	<i>a</i>	2	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	110	-	69	-	-	-	-	-	-	-	-	-
22	Phù Mỹ	<i>a</i>	2	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	131	-	42	-	-	-	-	-	-	-	-	-
23	Hoài Nhơn	<i>a</i>	4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	195	-	51	-	-	-	-	-	2	-	-	-
24	Hoài Ân	<i>a</i>	1	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	68	-	27	-	-	-	-	-	9	-	-	-
25	Tây Sơn	<i>a</i>	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	145	-	55	-	-	-	-	-	1	-	-	-
26	Vân Canh	<i>a</i>	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	82	-	36	-	-	-	-	-	1	-	1	1
27	An Lão	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	110	-	9	-	-	-	-	-	-	-	-	-
28	Vĩnh Thạnh	<i>a</i>	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	152	-	42	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Ngoại lai	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-
	Toàn tỉnh	<i>a</i>	297	-	43	-	-	-	-	-	-	-	1	1
		<i>b</i>	6.370	1	1.330	-	1	-	-	-	30	-	5	5

(*): **a** là số mắc tuần này; **b** là số mắc cộng dồn từ đầu năm.

Phụ lục 2
TÌNH HÌNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TUẦN 37 NĂM 2026
(Từ ngày 09/9/2026 đến ngày 15/9/2026)

TT	Chỉ số hoạt động	Đvt	Tuần 36	Tổng cộng	BV trung tâm GL	Bồng Sơn	YHCT QNhon	Lao QNhon	Tâm thần QNhon	Mắt Gia Lai	Quy Nhon	Tuy Phước	An Nhơn
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường		9.464	1.600	480	240	140	160	100	350	200	350
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	80.929	89.285	9.190	4.979	258	228	1.003	1.694	3.543	2.183	3.082
1.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	70.164	79.398	8.843	4.832	239	217	923	1.599	3.502	1.897	2.752
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	5.245	5.946	310	506	258	-	-	-	225	87	47
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	8.710	11.039	1.025	515	3	4	49	142	299	162	259
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	29.483	30.806	4.112	2.081	121	112	191	897	1.384	931	1.444
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	3.152	3.087	143	192	-	2	1	20	28	74	166
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		617	574	139	130	-	2	-	17	-	-	-
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	2.528	2.502	3	62	-	-	1	3	28	74	166
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	11.212	11.832	1.908	700	522	67	60	357	344	319	342
3.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	10.728	11.357	1.859	684	520	67	56	306	341	307	332
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	1.134	1.170	26	31	522	-	-	-	20	62	32
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	1.827	2.349	231	115	7	1	9	-	60	29	77
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	3.716	4.218	772	235	259	44	8	310	106	143	125
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	548	477	91	29	1	9	-	1	1	4	20
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		149	111	48	5	-	1	-	1	-	-	-
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	372	341	22	24	1	8	-	-	1	4	20
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	63.892	61.555	13.192	3.806	2.713	652	1.158	385	2.212	929	1.878
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	9.468	10.208	1.908	610	102	82	58	325	340	165	300
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	3.609	4.003	830	282	-	15	-	256	61	27	117
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	4.982	5.436	901	269	88	54	58	68	274	129	162
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	461	462	137	30	13	3	-	-	3	5	11
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	314	305	37	29	1	10	-	1	2	4	10
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	6	9	3	-	-	-	-	-	-	-	-
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	1	10	1	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	41.451	45.213	6.685	4.087	101	159	942	1.587	3.156	1.950	2.114
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	1.139	810	150	46	16	-	-	56	15	-	5
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	240.454	258.895	3.580	24.522	550	1.113	-	7.935	46.062	24.315	31.035
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	9.953	6.724	3.538	276	138	-	-	280	112	-	30
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	176.978	183.389	29.042	9.220	334	869	543	488	8.965	3.005	4.443
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	77.987	77.277	20.345	4.539	289	597	495	488	3.227	768	1.177
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	17.282	19.037	2.284	1.284	57	227	72	63	1.068	872	634
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	5.074	5.750	1.288	375	31	86	57	9	218	112	106
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	3.410	3.221	1.350	262	-	15	-	-	34	-	17
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	1.995	1.997	923	169	-	14	-	-	27	-	16
12	Tổng số siêu âm	Lượt	21.610	24.118	3.534	1.117	31	55	48	244	1.071	278	551
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	7.249	8.669	1.725	425	24	46	47	224	316	52	145
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	7.636	8.299	1.333	495	47	35	287	-	352	129	779
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	3.915	4.250	893	296	47	31	178	-	120	67	159

(*): Đơn vị không báo cáo

TT	Chỉ số hoạt động	Dvt	Phù Cát	Phù Mỹ	Hoài Ân	Hoài Nhơn	Tây Sơn	Vân Canh	An Lão	Vĩnh Thạnh	Hoà Bình	Bình Định	Thu Phúc
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường	220	180	160	180	250	60	60	130	90	335	55
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	3.336	2.323	1.666	1.520	2.263	360	483	1.628	1.875	3.051	430
1.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	2.926	1.909	1.381	1.505	1.961	333	425	1.183	1.795	2.005	406
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	260	162	25	132	191	42	14	152	48	36	11
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	153	141	183	109	127	48	56	13	77	548	37
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	1.491	1.037	655	763	1.020	114	184	400	620	399	139
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	167	179	151	94	106	17	56	69	43	7	4
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	-	-	-			-	-	-	
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	167	179	151	94	106	17	56	69	43	7	4
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	264	204	174	204	354	51	66	132	40	333	2
3.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	259	194	173	199	345	51	65	129	38	314	
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	68	28	25	54	25	-	7	6	4	-	-
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	33	36	37	9	22	5	11	24	-	83	
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	150	82	96	101	169	14	28	70	10	58	
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	12	13	5	9	23	4	7	19	1	11	
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	-	-	-			-	-	-	
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	12	13	5	9	23	4	7	19	1	11	
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	1.305	1.424	1.039	1.167	1.490	411	146	816	160	1.455	9
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	203	186	181	71	236	45	41	133	36	374	2
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	55	65	144	34	103	12	22	36	9	133	-
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	132	79	32	21	109	27	12	77	26	230	2
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	14	5	3	10	4	-	6	1	-	11	
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	2	37	2	6	20	6	1	19	1	-	
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	2.905	2.119	1.492	35	1.938	265	316	1.408	1.835	2.109	424
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	13	-	-	35	25		13	3	99	25	11
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	41.808	10.595	-	593	9.690	2	4.933	22	568	30.368	4.235
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	68	-	-	593	288		13	3	99	135	20
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	1.898	4.443	2.241	2.815	1.586	639	617	1.728	4.613	13.736	1.548
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	546	694	614	700	260	116	83	471	407	3.651	-
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	723	390	363	401	413	95	54	171	444	970	181
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	117	33	78	55	57	22	3	47	47	159	1
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	-	-	-	-	21		-	-	13	180	4
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	-	-	-	-	10		-	-	1	49	
12	Tổng số siêu âm	Lượt	460	371	276	330	290	65	66	149	462	1.913	146
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	193	94	107	85	43	19	8	76	39	348	1
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	387	161	51	263	211	11	8	63	247	405	38
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	247	89	18	94	55	6	5	25	35	128	1

(*): Đơn vị không báo cáo

TT	Chỉ số hoạt động	Dvt	Mắt SG- Quy Nhơn	BVDK GL	Sản-Nhi GL	YDCT Pleiku	Lao&BP Pleiku	Tâm TK Pleiku	BV 331	Chư Păh	Chư Prông	Chư Pưh	Chư Sê
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường	21	855	495	130	70	80	120	75	65	50	130
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	363	6.755	1.923	164	47	525	777	671	777	598	2.394
1.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	286	6.334	1.762	160	32	473	711	596	656	572	2.108
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	-	206	-	164	-	-	122	52	248	-	311
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	54	8	1.585	2	-	25	102	91	114	96	428
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	156	3.367	-	91	20	78	244	234	210	175	653
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	-	185	21	-	1	-	11	34	51	82	81
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	166	21	-	1	-	-	-	-	-	-
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	-	9	-	-	-	-	11	34	51	82	81
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	56	843	898	97	21	26	77	68	62	67	201
3.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	56	794	852	96	19	20	77	66	59	63	194
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	-	64	-	97	-	-	1	2	18	-	1
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	-	1	492	2	-	1	10	12	16	10	85
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	43	295	-	56	10	4	17	22	14	8	38
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	-	28	6	-	2	3	2	1	4	7	11
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	21	5	-	1	-	-	-	-	-	-
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	-	3	1	-	1	3	2	1	4	7	11
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	56	2.950	4.022	1.078	312	577	407	346	250	235	1.049
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	56	834	608	73	47	30	77	65	47	40	201
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	55	34	351	2	-	-	7	40	39	23	73
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	-	696	238	68	25	29	70	23	6	8	116
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	1	75	15	3	19	1	5	2	-	5	6
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	-	28	4	-	3	-	2	-	2	4	6
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	307	2.130	-	67	26	499	634	4	4	-	7
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	-	36	-	4	-	-	52	4	4	-	7
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	307	2.612	-	50	417	-	716	21	-	-	47
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	-	518	-	50	-	-	134	21	-	-	47
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	224	18.252	5.012	399	397	56	1.118	534	990	745	2.859
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	224	12.557	4.217	390	-	49	248	165	127	140	834
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	-	1.262	319	47	36	1	222	113	185	119	278
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	-	696	228	44	24	1	43	16	16	24	36
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	-	438	40	-	3	-	-	-	-	-	-
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	-	358	35	-	3	-	-	-	-	-	-
12	Tổng số siêu âm	Lượt	6	1.578	802	35	9	-	251	152	97	125	508
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	6	694	449	35	9	-	50	31	20	25	96
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	1	1.205	6	17	22	21	31	2	10	-	159
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	1	825	2	17	18	17	14	2	-	-	33

(*): Đơn vị không báo cáo

TT	Chỉ số hoạt động	Dvt	Đak Đoa	Đak Pơ	Đức Cơ	Ia Grai	Ia Pa	KBang	Kông Chro	Krông Pa	Mang Yang	Phú Thiện	An Khê
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường	105	50	90	70	65	110	65	95	75	85	160
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	997	504	2.148	1.527	456	818	214	1.238	816	1.114	1.527
1.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	941	470	1.246	791	450	733	141	1.226	654	974	1.266
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	158	16	314	259	92	159	44	390	10	38	32
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	124	99	252	140	130	104	34	293	81	174	196
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	325	112	417	364	106	288	31	258	201	307	526
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	105	22	181	81	14	50	9	193	105	106	38
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	-	-	-	-	-	75	-	-	-
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	105	22	181	81	14	50	9	118	105	106	38
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	119	86	146	70	80	147	45	167	79	153	206
3.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	109	85	143	61	78	144	45	165	73	152	202
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	18	-	1	2	-	2	-	26	2	6	-
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	34	15	49	11	27	34	7	293	11	18	55
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	40	9	65	15	14	35	5	258	18	53	60
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	3	-	32	3	5	10	5	17	8	9	15
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	-	-	-	-	-	13	-	-	-
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	3	-	32	3	5	10	5	4	8	9	15
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	826	297	402	358	296	788	145	717	234	724	821
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	137	49	90	70	69	154	30	149	63	124	198
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	123	46	79	55	43	94	18	113	44	45	96
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	11	2	9	12	21	48	11	16	9	58	88
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	2	1	1	1	-	2	1	5	7	9	8
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	1	-	1	2	5	10	-	13	3	11	6
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	-	-	-	-	-	-	-	2	-	1	-
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	-	-	-	-	4		-	2	-	1	-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	208	14	26	2	4	491	-	852	12	24	1.319
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	3	14	26	2	4	10	-	4	12	24	3
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	6.786	67	75	13	12	16	-	4.260	20	336	68
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	9	67	75	13	2	2	-	-	10	24	7
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	1.298	528	2.182	1.027	1.078	2.140	275	1.643	821	1.456	1.883
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	353	108	458	170	224	469	40	321	163	413	400
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	194	87	169	118	178	248	58	190	108	190	288
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	37	7	16	13	21	66	-	13	16	17	47
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	-	-	-	-	-	5	-	-	-	-	-
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	-	-	-	-	-	5	-	-	-	-	-
12	Tổng số siêu âm	Lượt	200	97	208	88	140	187	85	295	126	206	236
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	50	43	51	23	18	71	12	69	35	44	103
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	18	18	6	-	9	20	-	7	10	33	52
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	12	1	5	-	-	16	-	6	5	22	24

(*): Đơn vị không báo cáo

TT	Chỉ số hoạt động	Dvt	Ayun Pa	TP Pleiku	Hoàng Anh GL	Hùng Vương GL	Mắt CN	Mắt SG-GL (*)	CS Chư Sê	CS Chư Prông
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường	180	140	200	399	50	10	40	44
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	1.338	2.960	5.732	5.520	937		464	886
1.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	1.111	2.867	5.192	5.037	737		359	880
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	144	473	-	188	-		20	-
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	175	240	971	1.100	178		146	147
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	362	1.281	1.455	869	252		106	223
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	18	107	18	10	4		10	31
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		1	-	13	5	4		-	-
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	17	107	5	5	-		10	31
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	249	139	545	519	67		44	112
3.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	237	131	499	490	64		42	102
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	9	3	-	8	-		-	-
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	13	17	169	137	1		13	27
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	49	37	106	113	25		12	17
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	11	4	7	15	-		4	5
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	5	11	-		-	-
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	11	4	2	4	-		4	5
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	976	739	2.957	2.726	197		227	496
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	175	135	552	519	59		43	116
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	50	115	1	208	40		-	8
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	106	16	540	300	19		39	102
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	6	-	11	10	-		4	6
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	11	4	-	1	-		-	-
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	2	-	-	-	-		-	-
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	2	-	-	-	-		-	-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	122	2.638	172	17	-		7	-
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	49	14	2	17	-		7	-
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	447	79	8	606	-		6	-
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	49	79	1	17	-		6	-
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	3.038	1.858	15.877	22.768	408		869	881
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	1.060	590	4.296	8.888	408		287	211
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	370	310	1.248	1.676	-		120	137
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	58	49	862	483	-		4	12
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	20	-	341	473	-		5	-
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	10	-	224	153	-		-	-
12	Tổng số siêu âm	Lượt	292	274	2.501	3.597	118		256	192
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	112	45	1.921	550	2		40	48
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	35	31	404	799	58		12	11
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	34	19	307	312	58		5	1

(*): Đơn vị không báo cáo

Phụ lục 3
CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG TUẦN 37 NĂM 2026
(Từ ngày 09/9/2026 đến ngày 15/9/2026)

STT	Nội dung
I. Dự phòng và khám bệnh, chữa bệnh	
1	Thông báo kết quả kiểm tra công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT 07 tháng đầu năm 2026 tại Bệnh viện Hùng Vương Gia Lai
2	Thông báo kết quả kiểm tra công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT 07 tháng đầu năm 2026 tại Trung tâm Y tế Chư Sê
3	Thông báo kết quả kiểm tra công tác điều dưỡng; dinh dưỡng; kiểm soát nhiễm khuẩn; khảo sát sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công; hoạt động quản lý chất thải y tế, giảm thiểu chất thải nhựa và thực hiện cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp tại Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
4	Về việc thay đổi địa điểm họp góp ý dự thảo Thông tư quy định thanh toán bảo hiểm y tế đối với khám sức khỏe định kỳ
5	Tham dự Hội thảo xin ý kiến xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
6	Báo cáo tình hình triển khai khám sức khỏe định kỳ trên địa bàn tỉnh từ ngày 04/9/2026 đến ngày 10/9/2026
7	Ý kiến về Phương án kết thúc hoạt động Trạm Y tế xã Ia Hnú – Cơ sở 4 tại thôn Bê Tel
8	Chủ động phương án trợ giúp xã hội; hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân
9	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện dự thảo nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030
10	Điều chỉnh phân công bảo đảm công tác y tế môn Bóng chuyền ngày 13/9/2026 tại vòng chung kết Đại hội TDTT tỉnh Gia Lai lần thứ I năm 2026
11	Thông báo kết quả kiểm tra công tác điều dưỡng; dinh dưỡng; kiểm soát nhiễm khuẩn; khảo sát sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công; hoạt động quản lý chất thải y tế, giảm thiểu chất thải nhựa và thực hiện cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn
12	Kế hoạch Bảo đảm công tác y tế phục vụ Hội nghị Quan chức cao cấp không chính thức ISOM APEC 2027 tại tỉnh Gia Lai
13	Chủ động ứng phó với áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông và mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất trên địa bàn tỉnh
14	Quyết định Kiểm tra liên ngành bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Trung thu năm 2026
15	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai
16	Báo cáo tiến độ, kết quả khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (tháng 9)

STT	Nội dung
17	Rà soát, hoàn thiện Đề án đào tạo, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trên tại Bệnh viện Đa khoa Gia Lai năm 2026
18	Báo cáo rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo Đề án 5628 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh
19	Quyết định điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
20	Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khám chữa bệnh
21	Trả hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh mã số
22	Báo cáo Tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp
23	Mời tham dự lớp tập huấn hướng dẫn chuyên môn về quản lý chất lượng xét nghiệm và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm năm 2026
24	Cấp Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên
25	Phúc đáp về việc phối hợp tuyên truyền, tư vấn miễn phí cho người cao tuổi trên địa bàn xã Phú Túc
26	Gửi danh sách đầu mối đề nghị cấp tài khoản trên Hệ thống Dashboard đối với Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ - trẻ em, sức khỏe sinh sản (eMCH)
27	Rà soát số liệu báo cáo thống kê chuyên ngành dân số quý II năm 2026
28	Phối hợp triển khai khảo sát về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thực hành lâm sàng của điều dưỡng viên năm 2026
29	Cập nhật thông báo cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng của Trạm Y tế xã Kông Bơ La (Cơ sở chính)
30	Góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai nhiệm vụ được giao cho Bộ Y tế tại Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2026 - 2035
31	Rút đăng tải Thông báo cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng các điểm Trạm Y tế phường Pleiku
32	Đăng tải danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở khám chữa bệnh
33	Bảo đảm công tác y tế phục vụ các môn thi đấu vòng chung kết Đại hội TDTT tỉnh Gia Lai lần thứ I năm 2026
II. Tổ chức cán bộ	
34	Rà soát nhu cầu đặt hàng đào tạo theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 18/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ
35	Triển khai báo cáo Đề án giao biên chế giai đoạn 2027 - 2031
36	Báo cáo tiến độ, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế
37	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Xây dựng và triển khai Bộ Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp y tế nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026
38	Triển khai thực hiện đánh giá quý III/2026 đối với lãnh đạo, quản lý và công chức trong ngành Y tế

STT	Nội dung
39	Báo cáo Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định số lượng và mức hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn và cô đỡ thôn, bản trên địa bàn tỉnh Gia Lai
40	Trình UBND tỉnh đề nghị trình Hội đồng nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định số lượng và mức hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn và cô đỡ thôn, bản trên địa bàn tỉnh Gia Lai
41	Rà soát phần mềm, hệ thống thông tin và nhân sự quản trị hệ thống
42	Quyết định hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề viên chức các đơn vị trực thuộc
43	Quyết định Về việc xếp lương đối với viên chức các đơn vị trực thuộc
44	Rà soát, đề nghị xếp lương đối với viên chức các đơn vị trực thuộc
45	Quyết định cử viên chức đi học chuyên khoa cấp I
46	Quyết định thực hiện chính sách đãi ngộ khác theo Nghị quyết số 54/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai đối với viên chức các đơn vị trực thuộc
47	Quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức
48	Quyết định nâng mức phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức
49	Quyết định xếp hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức
50	Triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định của UBND tỉnh về phân cấp quản lý viên chức
III. Được -Trang thiết bị y tế	
51	Quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc
52	Quyết định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
53	Tham gia góp ý Đề án đầu tư phát triển hệ thống logistics tỉnh Gia Lai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (lần 3)
54	Góp ý dự thảo Thông tư Ban hành danh mục thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền, dược liệu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế
55	Triển khai Nghị định số 345/2026/NĐ-CP ngày 04/09/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều, biện pháp thi hành Luật Dự trữ quốc gia về dự trữ quốc gia và quản lý, sử dụng hàng dự trữ quốc gia
56	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược QT Luận Thường
57	Quyết định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
58	Triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh
59	Triển khai Nghị định số 342/2026/NĐ-CP và Thông tư số 47/2026/TT-BCT
60	Công khai danh sách người có Chứng chỉ hành nghề dược đang hành nghề tại các cơ sở kinh doanh dược trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Cập nhật đợt 2 năm 2026)
61	Chỉ đạo đơn vị chủ động mua sắm thuốc thuộc Danh mục áp dụng hình thức đàm phán giá
62	Họp Hội đồng tư vấn cấp Chứng chỉ hành nghề dược đợt 25/2026

STT	Nội dung
63	Chuẩn bị báo cáo làm việc với Đoàn giám sát hậu kiểm vắc xin, sinh phẩm y tế và thiết bị y tế chẩn đoán in vitro
64	Trả hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề dược cho bà Dương Anh Thư
65	Điều chỉnh Thông báo đáp ứng Thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP)
66	Trả lời xác minh thông tin hành nghề dược
67	Duyệt đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất
68	Đánh giá việc duy trì đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc (GDP) của Công ty TNHH Dược Tuấn Kiệt
69	Kết quả thực hiện Nghị quyết số 397/NQ-CP về Kế hoạch hành động của Chính phủ về đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đến năm 2030
70	Kết quả rà soát nhu cầu thuốc ĐTTTQG giai đoạn 2026-2028 (lần 3)
71	Kết luận của Giám đốc Sở Y tế về nhiệm vụ trọng tâm tuần từ ngày 14/9/2026 đến ngày 18/9/2026
72	Thực hiện khảo sát công tác quản lý, sử dụng thiết bị y tế thông minh
73	Cập nhật tên cơ sở y tế tham gia dự trữ thuốc
74	Quyết định về việc Thu hồi, hủy Chứng chỉ hành nghề dược
75	Quyết định về việc cấp, cấp điều chỉnh Chứng chỉ hành nghề dược đợt 25 năm 2026
IV. Bảo trợ xã hội và trẻ em	
76	Góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030
77	Gửi danh sách đầu mối tạo tài khoản trên Hệ thống Dashboard phục vụ công tác theo dõi, giám sát, quản lý, đánh giá chất lượng của Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở
78	Tham gia ý kiến dự thảo Hồ sơ Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục giai đoạn 2026–2030
79	Giấy mời Giấy mời thăm, tặng quà cho trẻ em nhân dịp Tết Trung thu năm 2026
80	Báo cáo Công tác vận động nguồn lực Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và Chương trình thăm, tặng quà, tổ chức “Đêm hội Trăng rằm” năm 2026
81	Hỗ trợ dụng cụ thể thao cho trẻ em tại tỉnh Gia Lai
82	Cử công chức tham gia hỗ trợ kỹ thuật về quản lý trường hợp đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tại 08 xã Dự án Bạn hữu trẻ em
83	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội
84	Phối hợp hướng dẫn xử lý khó khăn, vướng mắc về thông tin căn cước và làm sạch dữ liệu bảo trợ xã hội
85	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu trẻ em
V. Kế hoạch - Tài chính	
86	Kết quả cuộc họp kiểm tra tiến độ, chất lượng và hồ sơ quản lý chất lượng công trình: Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội Bình Định

STT	Nội dung
87	Thông tin các cơ sở nhà, đất dôi dư và kết quả sắp xếp, xử lý, khai thác nhà, đất từ ngày 01/01/2025 đối với các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý
88	Cung cấp hồ sơ năng lực, kinh nghiệm thực hiện công tác lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Y tế Quy Nhơn
89	Góp ý dự thảo Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân
90	Rà soát, đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư phát triển kéo dài sang năm 2026 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia
91	Giấy mời Mời họp bàn giao mặt bằng thi công lắp đặt thang máy thuộc công trình: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên Nội thận - lọc máu
92	Giấy mời Mời họp bàn giao mặt bằng thi công lắp đặt Hệ thống rửa quả lọc thận và Hệ thống xử lý nước R.O cho thận nhân tạo thuộc công trình: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên Nội thận - lọc máu
93	Báo cáo tiến độ và xin gia hạn thời gian hoàn thành nhiệm vụ báo cáo tình hình thực hiện đầu tư phát triển y tế tư nhân giai đoạn 2016-2025
94	Tham gia ý kiến về quy mô đầu tư dự án Xây dựng, cải tạo Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn
95	Phối hợp báo cáo tình hình giải ngân, triển khai các dự án đầu tư từ nguồn kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026
96	Góp ý dự thảo Thông tư thay thế Thông tư 23/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025 của Bộ Y tế quy định về chế độ thống kê ngành y tế và các tài liệu liên quan
97	Đề nghị cập nhật dữ liệu phần mềm Hệ thống thông tin quản lý môi trường cơ sở y tế
98	Đề nghị bố trí vốn chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng, mở rộng và nâng cấp 25 Trạm Y tế xã biên giới và vùng đặc biệt khó khăn, tỉnh Gia Lai
99	Báo cáo Công tác y tế tuần 36 năm 2026
100	Triển khai thực hiện Quyết định số 135/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh về phân cấp quản lý phát triển điện tử sản xuất, tự tiêu thụ
101	Thông báo Kết luận của Lãnh đạo Sở Y tế về rà soát, hoàn thiện việc giao nhiệm vụ và đánh giá kết quả thực hiện công việc theo KPI
102	Giấy mời Mời họp kiểm tra, nghiệm thu hoàn thành công trình: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
103	Báo cáo Về tình hình đầu tư và phát triển y tế tư nhân giai đoạn 2016-2025 tỉnh Gia Lai
104	Tham gia ý kiến về thiết kế hộp kỹ thuật, hệ thống cấp điện và hệ thống cấp, thoát nước cho hệ thống lọc của Đơn nguyên nội thận - lọc máu của Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn
105	Thay đổi model van tự động súc rửa làm sạch cột lọc của Hệ thống xử lý nước R.O cho Đơn nguyên nội thận - lọc máu thuộc Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn
106	Tình hình giải quyết nội dung kiến nghị, đề xuất của tỉnh tại Thông báo số 222-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng (tháng 9)

STT	Nội dung
107	Quyết định Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của Sở Y tế (kinh phí thực hiện mức lương cơ sở theo Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ và một số loại phụ cấp, trợ cấp khác)
108	Quyết định Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của Sở Y tế (kinh phí sự nghiệp tập trung; kinh phí phục vụ công tác y tế, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm phục vụ các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch trong năm và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao)
109	Đẩy nhanh và cập nhật tiến độ thi công chi tiết lắp đặt thang máy cho Đơn nguyên Nội thận - lọc máu của Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn
110	Báo cáo Tiến độ triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của Cơ sở dữ liệu Môi trường cơ sở y tế đến ngày 10/9/2026
111	Báo cáo Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn kiêm nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai
112	Quyết định Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Mua sắm thiết bị văn phòng” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
113	Báo cáo Tiến độ thực hiện chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của Cơ sở dữ liệu Môi trường cơ sở y tế
114	Ý kiến về sự cần thiết điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định (nay là Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai)
115	Quyết định Phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát địa chất Dự án: Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
116	Quyết định Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Y tế Quy Nhơn
117	Triển khai thực hiện Nghị định số 339/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ
118	Quyết định Cử cán bộ giám sát công tác khảo sát xây dựng Dự án: Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
119	Tờ trình Đề nghị trình Hội đồng nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn kiêm nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai
120	Báo cáo Tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh (tháng 9/2026)
121	Báo cáo Đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án: Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai

STT	Nội dung
122	Báo cáo Kết quả thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án: Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai
123	Tờ trình Thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án: Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai
124	Cung cấp hồ sơ năng lực, kinh nghiệm nhận thầu tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công Công trình: Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Y tế Quy Nhơn
125	Quyết định Thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu gói thầu: “Mua sắm thiết bị văn phòng” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
126	Quyết định Thành lập Tổ thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Mua sắm thiết bị văn phòng” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
127	Phối hợp triển khai công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
128	Báo cáo tình hình triển khai công tác chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng, mở rộng và nâng cấp 25 Trạm Y tế xã biên giới và vùng đặc biệt khó khăn, tỉnh Gia Lai
129	Góp ý dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 250/NQ-CP ngày 24/8/2026 của Chính phủ
130	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội Bình Định; hạng mục: Xây mới nhà làm việc, nhà ở đối tượng khuyết tật nặng, cải tạo sửa chữa nhà ở đối tượng nam, nhà bảo vệ, tường rào, cổng ngõ và hạ tầng kỹ thuật.
131	Đề nghị cho ý kiến về cấu hình, yêu cầu kỹ thuật các gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế thuộc Chương trình YTCS vùng khó khăn
132	Quyết định Điều chỉnh giá hợp đồng thi công xây dựng Gói thầu: “Toàn bộ khối lượng thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình thuộc Dự án: Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội Bình Định; hạng mục: Xây mới nhà làm việc, nhà ở đối tượng khuyết tật nặng, cải tạo sửa chữa nhà ở đối tượng Nam, nhà bảo vệ, tường rào, cổng ngõ và hạ tầng kỹ thuật”
133	Triển khai Thông tư số 123/2026/TT-BTC ngày 21/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
134	Triển khai kiểm toán năm tài chính 2025 và niên độ từ ngày 01/01/2026 đến thời điểm bàn giao
135	Báo cáo Về công tác y tế 9 tháng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026 (CV33.BTG)
136	Ý kiến đối với cấu hình và yêu cầu kỹ thuật các gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế thuộc Chương trình YTCS vùng khó khăn
137	Thực hiện phương án vay vốn, mua sắm tài sản phục vụ Đơn vị điều trị dịch vụ
138	Báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa năm 2026 (từ ngày 09-14/9/2026)
139	Giấy mời Mời họp Tổ thẩm định E-HSMT gói thầu: “Mua sắm thiết bị văn phòng” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
140	Giấy mời Mời họp kiểm tra thực tế hiện trạng và xác định nhu cầu sửa chữa, cải tạo Nhà Khoa Ngoại Sản - Trung tâm Y tế Krông Pa

STT	Nội dung
141	Phối hợp triển khai công tác chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng, mở rộng và nâng cấp 25 Trạm Y tế xã biên giới và vùng đặc biệt khó khăn
142	Đề nghị rà soát, khẳng định lại nhu cầu đầu tư thiết bị công nghệ thông tin và tên đơn vị thụ hưởng thuộc Chương trình YTCS vùng khó khăn
VI. Công tác khác	
143	Triển khai Nghị định số 310/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ
144	Thông báo thời gian và nội dung kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong thi hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2026
145	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa và giải quyết thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu
146	Kế hoạch Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo trợ xã hội năm 2026 tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế
147	Thông báo lịch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026
148	Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính và một số lĩnh vực hoạt động tại Trung tâm Y tế Hoài Ân
149	Rà soát mã định danh của cơ quan, đơn vị
150	Báo cáo tiến độ xây dựng nghị quyết trình Kỳ họp thứ 6 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031
151	Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính và một số lĩnh vực hoạt động tại Trung tâm Y tế Krông Pa
152	Báo cáo Kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2026
153	Công văn góp ý dự thảo các văn bản phục vụ tổng kết CT 19-CT/TW của Ban Bí thư
154	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa và giải quyết thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu
155	Tham gia kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN, giải quyết KNTC tại BVĐK Trung tâm tỉnh Gia Lai
156	Triệu tập tham dự Hội nghị tập huấn và triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử giai đoạn 2.
157	Tham gia góp ý dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai “Chiến dịch đào tạo kỹ năng lái xe mô tô, xe gắn máy an toàn” trên địa bàn tỉnh Gia Lai
158	Điều chỉnh ngày hẹn trả đối với hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Y tế
159	Kế hoạch điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo trợ xã hội năm 2026 tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế
160	Trả lời đề nghị đăng ký tài khoản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Y tế (xã Bình Phú)
161	Tham gia ý kiến dự thảo Kết luận kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 tại Sở Y tế